

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST

Ngày: 19 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lương Thành

Ông Nguyễn Văn Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Mai Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST- HS ngày 09/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST- HS ngày 05/02/2025, đối với bị cáo: **Lê Văn H** (tên gọi khác: Sin Bảy), sinh ngày 08 tháng 9 năm 1989 tại Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố Hà My Đông B, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Không xác định, mẹ: Lê Thị Em, sinh năm 1957; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân của bị cáo: Ngày 11/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; ngày 18/9/2015, bị Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 4.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác và công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/11/2024, hiện đang còn bị tạm giam tại Trại Tạm giam công an tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lưu Văn Tr, sinh năm 1994.

Địa chỉ thường trú: Thôn Dưỡng Xuân, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: Khối Tân Khai, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Hữu C, sinh năm 1992; trú tại: Khối phố Hà My Đông B, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn R, sinh năm 1986; trú tại: Khố phố Hà My Đông A, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. Đặng Quốc M, sinh năm 1996; trú tại: Khố phố Khố phố Quảng Lăng A, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/9/2024, Lê Văn H cùng với Nguyễn Hữu C đi thả lưới tại bãi biển Hà My, phường Điện Dương; sau đó rủ nhau đến nhà của Nguyễn Văn R (còn gọi là M) để nhậu. Sau khi uống hết khoảng 02 lít rượu thì Lê Văn H nói với anh C do say quá nên ra về trước. H điều khiển xe máy Biển kiểm soát 92D1 - 940.67 (mượn trước đó của anh Đặng Quốc M) để đi về nhà. Trên đường đi, H thấy anh Lưu Văn Tr đang ngồi một mình trong quán cà phê Thống Nhất (Khố phố Hà My Đông B, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) nên H nhớ lại việc trước đó, khi uống café tại quán Thống Nhất có nghe anh Tr hay nói lời thô tục tại quán nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh Tr. H về nhà mình, lấy một con dao dùng để gọt trái cây, loại dao Thái Lan rồi đi bộ ra quán café Thống Nhất và thấy anh Tr vẫn còn ngồi trong quán. H dùng dao đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đùi phải của anh Tr. Mọi người trong quán can ngăn thì H bỏ về nhà; anh Tr được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức. Đến chiều cùng ngày, Lê Văn H đến Công an phường Điện Dương đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2278/KL - KTHS ngày 18/10/2024, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thuộc Viện Khoa học hình sự Bộ công an đã kết luận: Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại Lưu Văn Tr là 16%; cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc nhọn gây nên; kết luận khác: Nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã thu giữ các vật chứng: Một con dao gọt trái cây, loại dao Thái Lan, dài 22 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 03 cm. Đối với chiếc xe máy có Biển Kiểm soát 92D1 - 940.67 mà Lê Văn H sử dụng được xác định là của anh Đặng Quốc M cho H mượn tạm để sử dụng nên đã được xử lý trả lại cho anh M; tại phiên tòa, anh M thống nhất không có ý kiến gì.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại Lưu Văn Tr tổng số tiền là 55.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại; anh Tr đã nhận đủ số tiền bồi thường; tại phiên tòa, anh Tr vắng mặt nên không có ý kiến gì thêm. Quá trình điều tra, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 07/01/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Qua tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn H hình phạt tù, mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Về dân sự, do bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: Một con dao gọt trái cây, loại dao Thái Lan, dài 22 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 03 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các lời khai, lời tường trình của mình trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hay được hướng dẫn khai báo; bị cáo thống nhất với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thống nhất với Kết luận giám định thương tích đối với anh Lưu Văn Tr của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và nội dung các tài liệu chứng cứ khác được công bố, kiểm tra, xem xét, tranh tụng tại phiên tòa. Qua xét hỏi, tranh luận, bị cáo thống nhất với nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát; bị cáo không có ý kiến bào chữa, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Quốc M trình bày đã được nhận lại chiếc xe máy Biển Kiểm soát 92D1 - 940.67 nên không có ý kiến gì.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại Quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử nhận thấy việc họ vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan và xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung. Việc anh Lưu Văn Tr vắng mặt chỉ ảnh hưởng đến việc bồi thường về dân sự nên căn cứ các Điều 30, 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, tách phần dân sự ra để giải quyết bằng vụ án riêng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, nếu có yêu cầu.

[1.2] Về việc chấp hành pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trình bày họ không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố

tụng trong quá trình điều tra, truy tố vụ án là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

[2] Về Nội dung vụ án:

[2.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H thì thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H thừa nhận và xác định lời khai, lời tự trình bày của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung hay được hướng dẫn để khai báo và bị cáo không phủ nhận nội dung các lời khai đó. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất, không có mâu thuẫn với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập, có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 21/9/2024, sau khi uống rượu cùng với Nguyễn Hữu Công và Nguyễn Văn R; khi đang trên đường về nhà, Lê Văn H thấy anh Lưu Văn Tr ngồi trong quán café Thống nhất (Khối Hà My Đông B, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam). Mặc dù, hai bên không có mâu thuẫn gì, chỉ là trước đó, H có nghe anh Tr thỉnh thoảng có dùng những lời lẽ thô tục tại quán café Thống Nhất nhưng H lại nảy sinh ý định gây thương tích cho anh Lưu Văn Tr. H về nhà, lấy con dao gọt trái cây, loại dao Thái Lan, dài 22 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 03 cm của mình rồi đi bộ trở lại quán café Thống Nhất, tiến đến và dùng dao đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đùi phải của anh Tr làm anh Tr bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể được xác định qua kết luận giám định là 16 % và nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và lỗi của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo Lê Văn H thực hiện hành vi phạm tội khi đã đủ tuổi thành niên. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ nhận thức để biết rằng tính mạng, sức khỏe của con người luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Tuy nhiên, mặc dù giữa bị cáo và anh Lưu Văn Tr không có mâu thuẫn gì, chỉ vì bị cáo nghe anh Lưu Văn Tr có đôi lần dùng lời lẽ thô tục với người khác tại quán café khi bị cáo cũng có mặt tại đó mà bị cáo lại nảy sinh ý định gây thương tích cho anh Tr và thực tế bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích đó và nếu không được cấp cứu kịp thời thì anh Tr có nguy cơ bị tử vong. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ tính chất côn đồ; coi thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi đó đáng bị lên án và cần xét xử bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với các tình tiết định khung hình phạt được dẫn chiếu tại các điểm a, i khoản 1 Điều này; đồng thời cần áp dụng hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo.

[2.3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có tác động tích cực và cùng với gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú; bị cáo có bà Ngoại là Mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.4] Xét các đặc điểm về nhân thân, lý lịch của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lê Văn H có nhân thân xấu. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị Tòa án có thẩm quyền xử phạt 24 tháng tù về tội “vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và năm 2015, bị công an thị xã Điện Bàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và xâm hại đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục bản thân mình.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội; ý thức của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội và các đặc điểm về nhân thân, lý lịch của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, với mức hình phạt nghiêm mới đủ sức cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; góp phần ngăn chặn, phòng ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội và các hành vi phạm tội tương tự, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên, như đã phân tích, bị cáo Lê Văn H có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy một con dao gọt trái cây, loại dao Thái Lan, dài 22 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 03 cm vì đây là công cụ mà bị cáo Lê Văn H sử dụng để gây thương tích cho bị hại Lưu Văn Tr.

[3] Các vấn đề khác: Không có.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 260, 292, 326, 329 và 333 của Bộ Luật Tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H đã phạm tội “cố ý gây thương tích”.
- Xử phạt bị cáo Lê Văn H hình phạt tù, mức hình phạt: 30 (ba mươi) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/11/2024).

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy con dao gọt trái cây, loại dao Thái Lan, dài 22 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 03 cm. Vật chứng hiện đang được quản lý, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/01/2025).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND thị xã Điện Bàn;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan THAHS Công an Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Phúc